

BÁO CÁO

Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) về “Tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới”

Thực hiện Kế hoạch số 215-KH/BTGTW, ngày 10/11/2022 của Ban Tuyên giáo Trung ương về việc tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) “về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới” (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 23-NQ/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nam Định đã chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, trên cơ sở đó tổng hợp xây dựng báo cáo kết quả việc thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW trên địa bàn tỉnh, như sau.

PHẦN THỨ NHẤT

ĐÁNH GIÁ BỐI CẢNH TÌNH HÌNH VÀ QUÁ TRÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 23-NQ/TW

I. BỐI CẢNH TÌNH HÌNH

Nam Định là tỉnh ven biển nằm ở trung tâm vùng Nam đồng bằng Sông Hồng, có 9 huyện và thành phố Nam Định (là Đô thị loại I trực thuộc tỉnh) với 226 xã, phường, thị trấn, diện tích tự nhiên gần 1.700 km², có 72 km bờ biển; dân số gần 2 triệu người. Trong những năm qua, Đảng bộ tỉnh Nam Định triển khai thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị trong bối cảnh có nhiều thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen. Tình hình chính trị, kinh tế - văn hóa, xã hội của tỉnh ổn định, môi trường đầu tư ngày càng được cải thiện, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được tăng cường; xây dựng nông thôn mới đạt được nhiều thành tựu nổi bật, là một trong hai tỉnh dẫn đầu cả nước về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân tiếp tục được cải thiện rõ rệt, tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm còn 1,74%; an sinh xã hội được đảm bảo; an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Lĩnh vực văn hóa, xã hội được các địa phương,

cơ quan, đơn vị quan tâm chỉ đạo, thực hiện đạt được nhiều kết quả quan trọng, ngành giáo dục và đào tạo tiếp tục giữ vững thành tích 28 năm dẫn đầu cả nước về chất lượng giáo dục. Các giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc được chú trọng bảo tồn và phát huy. Giao lưu, hợp tác văn hóa ngày càng được quan tâm và có nhiều khởi sắc, làm phong phú thêm đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân. Hoạt động văn học, nghệ thuật trên địa bàn tỉnh tiếp tục phát triển, đáp ứng ngày càng tốt hơn định hướng chính trị, tư tưởng của Đảng và nhu cầu của nhân dân, giữ gìn và phát huy nhiều giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp.

Bên cạnh những thuận lợi, còn một số khó khăn như: sự bùng nổ về thông tin, truyền thông cùng với sự giao thoa, du nhập các yếu tố văn hóa bên ngoài, bên cạnh những tác động tích cực, cũng mang đến không ít tác động tiêu cực đến đạo đức, lối sống, đời sống văn hóa, văn học, nghệ thuật. Các thế lực thù địch ngày càng đẩy mạnh các hoạt động chống phá trên mặt trận tư tưởng, văn hóa đã ảnh hưởng không nhỏ đến tư tưởng, tình cảm của một bộ phận nhân dân, nhất là văn nghệ sỹ, thế hệ trẻ.

II. QUÁ TRÌNH QUÁN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Công tác tổ chức học tập nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết

Sau khi Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) được ban hành, căn cứ Thông báo kết luận số 169-TB/TW, ngày 2/8/2008 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 47-HD/BTGTW, ngày 6/8/2008 của Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nam Định đã chỉ đạo xây dựng Kế hoạch số 55-KH/TU, ngày 10/9/2008 về học tập, quán triệt và triển khai thực hiện các Nghị quyết hội nghị Trung ương 7 và Nghị quyết 23-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X); ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết trên địa bàn tỉnh; tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt của tỉnh học tập, triển khai thực hiện Nghị quyết. Chỉ đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc quán triệt, thực hiện Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên và tuyên truyền sâu rộng nội dung của Nghị quyết trong các tầng lớp nhân dân.

Thực hiện Kế hoạch và Chương trình hành động của Tỉnh ủy, các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh đã tổ chức quán triệt, triển khai sâu rộng Nghị quyết số 23-NQ/TW tới cán bộ, đảng viên, nhân dân và đội ngũ văn nghệ sỹ thuộc các chi hội văn học, nghệ thuật trên địa bàn. Việc tổ chức quán triệt, học tập và chuẩn bị tài liệu học tập ở các địa phương, đơn vị bảo đảm đầy đủ, kịp thời. 100% cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở đã xây dựng kế hoạch, chương trình hành động, ban hành các văn bản để triển khai, quán triệt và tổ chức

thực hiện Nghị quyết. Tỷ lệ đảng viên tham gia học tập Nghị quyết cấp tỉnh đạt trên 98%, cấp huyện đạt trên 95%, cấp cơ sở đạt từ 90-95%. Đối với những đảng viên chưa học tập tại các hội nghị do cấp ủy tổ chức, được các đảng bộ tổ chức học tập bổ sung cùng với cán bộ đoàn thể ở cơ sở. Công tác chỉ đạo sơ kết, tổng kết Nghị quyết được các cơ quan, đơn vị quán triệt, thực hiện nghiêm túc gắn với các chương trình hành động thực hiện Nghị quyết và việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị.

2. Công tác tuyên truyền Nghị quyết

Các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở đã thường xuyên quan tâm chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền Nghị quyết số 23-NQ/TW, Chương trình hành động và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh về lĩnh vực văn học, nghệ thuật. Hình thức tuyên truyền đa dạng phong phú thông qua các hội nghị, sinh hoạt của tổ chức đảng, đoàn thể, hệ thống báo cáo viên, tuyên truyền viên, tuyên truyền qua hệ thống băng - rôn, khẩu hiệu, pa - nô, áp - phích trực quan, các hội diễn, liên hoan văn hóa - văn nghệ, hệ thống đài phát thanh, truyền thanh cơ sở, xuất bản bản tin, tạp chí... Nội dung tuyên truyền tập trung làm rõ các mục tiêu, quan điểm chỉ đạo, chủ trương và giải pháp được xác định trong Nghị quyết; những kết quả và hoạt động nổi bật của tỉnh và các địa phương, cơ quan, đơn vị trên lĩnh vực văn học, nghệ thuật. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu cho tỉnh hướng dẫn công tác tuyên truyền thực hiện Nghị quyết trên địa bàn toàn tỉnh, tổ chức hội nghị báo cáo viên, giao ban báo chí, tuyên truyền về nội dung Nghị quyết trong bản tin Thông tin nội bộ, Trang Thông tin điện tử của Ban, các trang, nhóm của Ban Chỉ đạo 35; chỉ đạo các cơ quan báo chí trong tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền Nghị quyết và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết; theo dõi, tổng hợp kịp thời kết quả triển khai, thực hiện Nghị quyết ở các cấp, các ngành, đoàn thể.

Các cơ quan báo, đài của tỉnh và địa phương đóng vai trò quan trọng trong công tác tuyên truyền Nghị quyết đến với cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là trong đội ngũ văn nghệ sỹ của tỉnh. Báo Nam Định, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, tạp chí Văn nhân, Bản tin Thông tin nội bộ, bản tin của các sở, ban, ngành... mở các chuyên trang, chuyên mục giới thiệu, tuyên truyền, quảng bá hoạt động văn học, nghệ thuật, tác phẩm văn học, nghệ thuật đến các tầng lớp nhân dân trong tỉnh. Trong đó, Báo Nam Định bản in và bản điện tử đã xây dựng các chuyên trang, chuyên mục như: “Văn hóa và phát triển”, “Văn hóa, văn nghệ”, “Phong trào toàn dân xây dựng đời sống văn hóa”; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh đã xây dựng các chuyên mục: “Tác giả - tác phẩm mới”, “Văn nghệ cuối tuần”, “Xây dựng đời sống văn hóa”... Các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh đã đăng tải khoảng

trên 2.500 tin, bài và tài liệu tuyên truyền nội dung cơ bản của Nghị quyết, tuyên truyền nhân rộng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong thực hiện Nghị quyết, các văn nghệ sỹ có nhiều sáng tác đạt các giải cao trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật và các tác phẩm văn học, nghệ thuật tiêu biểu... Hệ thống phát thanh các huyện, thành phố và đài phát thanh các xã, phường, thị trấn đã tăng cường thời lượng tuyên truyền với hàng nghìn tin, bài phản ánh việc triển khai Nghị quyết ở các cấp, các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị về những nội dung cơ bản Nghị quyết, góp phần cổ vũ, động viên các tầng lớp nhân dân tham gia xây dựng và phát triển văn hóa, văn học, nghệ thuật.

Việc tuyên truyền, giáo dục lối sống, nếp sống văn hóa, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật đã đạt được kết quả tốt, với nhiều hình thức phong phú như: tổ chức Ngày sách Việt Nam, Ngày thơ Việt Nam, các cuộc thi tìm hiểu, kể chuyện danh nhân, giới thiệu lịch sử, di tích cách mạng... lồng ghép với giảng dạy môn Ngữ văn, Lịch sử, hoạt động âm nhạc, hoạt động văn nghệ trong các phong trào thi đua của trường học. Đặc biệt, ngành giáo dục tỉnh đưa vào giảng dạy kỹ năng sống, văn hóa giao tiếp, ứng xử, tiếp thu truyền thống thanh lịch, văn minh của người Nam Định.

Công tác bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa nói chung và di sản văn học, nghệ thuật nói riêng thường xuyên được quan tâm, góp phần quảng bá hình ảnh về văn hóa, con người Nam Định đến với nhân dân trong nước và bạn bè quốc tế. Hiện nay, tỉnh Nam Định có 1.348 di tích lịch sử - văn hóa, trong đó có 2 di tích quốc gia đặc biệt, 87 di tích cấp quốc gia, 295 di tích cấp tỉnh và 964 di tích trong danh mục kiểm kê, trong đó có 9 di sản văn hóa phi vật thể được ghi vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Việc bảo vệ, tu bổ, tôn tạo các di tích, thu thập các di vật, cổ vật... đã góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động văn hóa, văn nghệ trên địa bàn tỉnh. Trong đó, di sản “Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam Phủ của người Việt” được đặc biệt quan tâm bảo tồn và phát huy¹.

3. Công tác triển khai thực hiện Nghị quyết

3.1. Việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết

Để cụ thể hóa các nội dung của Nghị quyết số 23-NQ/TW, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản như: Chương trình hành động số 24-

¹ UBND tỉnh đã ban hành Quyết định 1255/QĐ-UBND, ngày 15/6/2021 phê duyệt Đề án “Bảo vệ và phát huy giá trị thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu tam phủ của người Việt ở Nam Định đến năm 2030”. Đề án đã đi sâu nghiên cứu, phân tích, đánh giá các vấn đề liên quan đến công tác bảo vệ và phát huy di sản Thực hành Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt trên địa bàn tỉnh, trong đó tập trung vào hai trung tâm thực hành sinh hoạt Tín ngưỡng thờ Mẫu là quần thể di tích Phủ Dầy (xã Kim Thái, huyện Vụ Bản), di tích Phủ Quảng Cung (xã Yên Đồng, huyện Ý Yên) và một số địa phương khác, nhất là đề ra các giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị di sản theo hướng phát triển bền vững.

CTr/TU, ngày 30/9/2009²; Nghị quyết số 22-NQ/TU, ngày 11/7/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “*Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng trong tình hình hiện nay*”; Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 09/6/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIX) về “*Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Nam Định*”; Chương trình hành động số 04-CTr/TU, ngày 16/02/2016 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 “*về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*”; Công văn số 426-CV/TU, ngày 19/11/2021 về việc tổ chức Hội nghị Văn hóa toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh³; Kế hoạch số 28/KH-UBND, ngày 28/02/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Nam Định; Kế hoạch số 46/KH-BCĐ, ngày 15/6/2022 triển khai Chương trình thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh Nam Định giai đoạn 2021 - 2026; Kế hoạch số 96/KH-UBND, ngày 15/7/2022 triển khai thực hiện Chương trình bảo tồn và phát huy bền vững giá trị Di sản văn hoá Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Nam Định...

Thực hiện kế hoạch, Chương trình hành động của tỉnh các địa phương, cơ quan, đơn vị đã căn cứ vào tình hình, nhiệm vụ thực tế ở địa phương đều đã xây dựng kế hoạch, chương trình hành động và tổ chức học tập Nghị quyết một cách nghiêm túc, kịp thời đến cán bộ, đảng viên và tuyên truyền đến các tầng lớp nhân dân. Nhiều địa phương, đơn vị đã ban hành nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch⁴ nhằm cụ thể hoá Nghị quyết của Bộ Chính trị, qua đó chỉ đạo xây

² Theo đó xác định 5 nhóm nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu: (1) Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đổi mới việc nghiên cứu, quán triệt và cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng về công tác văn học, nghệ thuật; (2) Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, hiệu quả quản lý Nhà nước của chính quyền đối với văn học, nghệ thuật; (3) Xây dựng và phát triển đội ngũ văn nghệ sỹ; (4) Chú trọng phát triển văn nghệ quần chúng; (5) Tăng cường đầu tư cho lĩnh vực văn học, nghệ thuật.

³ Kết quả, toàn tỉnh tổ chức 53 điểm cầu, với tổng số hơn 3.500 cán bộ chủ chốt cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã tham dự. Trong đó, có 01 điểm cầu cấp tỉnh, 13 điểm cầu cấp huyện, 39 điểm cầu cấp cơ sở. Thành phần tham dự tại điểm cầu cấp tỉnh gồm: Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Trưởng, Phó đoàn Đại biểu Quốc hội; lãnh đạo các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội của tỉnh và tương đương. Cấp huyện gồm: Các đồng chí Thường trực huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ; đại diện lãnh đạo các ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội; các đồng chí là báo cáo viên cấp tỉnh; lãnh đạo, giảng viên Trung tâm chính trị. Cấp cơ sở gồm: Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành đảng bộ; trưởng, phó các ban, ngành, đoàn thể xã, phường, thị trấn.

⁴ Huyện Nghĩa Hưng ban hành Nghị quyết số 15-NQ/HU, ngày 20/4/2016 về “*tiếp tục nâng cao chất lượng các hoạt động văn hoá - xã hội giai đoạn 2016-2020*”. Huyện Xuân Trường ban hành Nghị quyết số 43-NQ/HU, ngày 12/12/2016 về “*nâng cao chất lượng đời sống văn hoá trên địa bàn huyện*”. Huyện Nam Trực ban hành Nghị quyết số 04-NQ/HU, ngày 17/10/2016 về “*tiếp tục đẩy mạnh xây dựng đời sống văn hóa cơ sở giai đoạn 2016-2020*” và Nghị quyết số 13-NQ/HU, ngày 12/10/2017 về “*xây dựng khu dân cư văn hóa gắn với xây dựng thôn (xóm) nông thôn mới (khu dân cư văn hóa nông thôn mới)*”. Huyện Giao Thủy ban hành Chỉ thị số 10-CT/HU, ngày 14/5/2013 về “*tiếp tục đẩy mạnh thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và mừng thọ trên địa bàn huyện*”. Huyện Hải Hậu ban hành Kế hoạch số 22/KH-UBND, ngày 21/3/2016 về việc triển khai thực hiện Đề án “*Nâng cao chất lượng xây dựng đời sống văn hóa ở xóm, tổ dân phố giai đoạn 2015 - 2020*”. Huyện Ý Yên ban hành Nghị quyết số 07-NQ/HU, ngày 28/10/2016 về “*xây dựng và nâng cao chất lượng đời sống văn hóa ở cơ sở*”.

dựng và phát triển văn học nghệ thuật trong tình hình mới, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nếp sống văn minh.

3.2. Việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 73-KH/BTGTW, ngày 09/3/2009 của Ban Tuyên giáo Trung ương

Thực hiện Kế hoạch số 73-KH/BTGTW của Ban Tuyên giáo Trung ương, tỉnh Nam Định đã lãnh đạo, chỉ đạo và đang triển khai thực hiện các đề án theo nội dung của Kế hoạch trên các lĩnh vực: Xây dựng và rà soát các chế độ chính sách đối với hoạt động văn học nghệ thuật và văn nghệ sỹ. Chế độ tài trợ, đặt hàng đối với các tác phẩm văn học nghệ thuật⁵; Đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo của trường văn hóa, nghệ thuật⁶; Xây dựng các chính sách thẩm định, quảng bá, thuế ưu đãi đối với các tác phẩm văn học nghệ thuật trong nước, chính sách thẩm định, quảng bá, thuế ưu đãi đối với các văn hoá phẩm Việt Nam đưa ra nước ngoài và giới thiệu tinh hoa văn học, nghệ thuật truyền thống, xây dựng và phát huy văn học, nghệ thuật quần chúng, chính sách xuất bản, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật đến với công chúng qua các ấn phẩm văn hoá, các phương tiện thông tin đại chúng; quy hoạch và rà soát, đánh giá lại các công trình hiện có, xây dựng kế hoạch nâng cấp, xây mới các công trình văn hoá (nhà hát, rạp chiếu phim, nhà triển lãm)⁷...

3.3. Công tác sơ, tổng kết Nghị quyết số 23-NQ/TW

Công tác sơ, tổng kết Nghị quyết số 23-NQ/TW được tỉnh chỉ đạo, triển khai nghiêm túc, hiệu quả; trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của Trung ương và triển khai kế hoạch của tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo các ngành, các địa phương, đơn vị trong tỉnh tổ chức sơ kết 5 năm, tổng kết 10 năm và 15 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) đảm bảo thiết thực, hiệu quả, phù hợp tình hình thực tiễn tại địa phương.

giai đoạn 2016 - 2020"; Chi thị số 12-CT/HU, ngày 02/02/2015 về việc "lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng khu dân cư văn hóa". Đảng ủy Quân sự tỉnh ban hành Nghị quyết số 15-NQ/ĐU, ngày 20/2/2019 về "lãnh đạo cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện mẫu mực, tiêu biểu"; phát động Cuộc vận động "xây dựng môi trường văn hóa tốt đẹp, lành mạnh, phong phú trong quân đội" gắn với thực hiện Chi thị 46-CT/TW.

⁵ Tỉnh chỉ đạo thực hiện nghiêm các chế độ, chính sách đối với đội ngũ văn nghệ sỹ; tỉnh sáng lập Giải thưởng Lương Thế Vinh, định kỳ 5 năm một lần tổ chức bình chọn, trao giải, kịp thời động viên, khuyến khích các văn nghệ sỹ

⁶ UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1872/QĐ-UBND, ngày 22/9/2008 đổi tên trường Trung học Văn hóa Nghệ thuật Nam Định thành trường Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật Nam Định; Năm 2016, trường được nâng cấp thành trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Nam Định. Từ năm 2020, Trường trở thành trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao các chuyên ngành về Quản lý văn hóa, Du lịch, các loại hình nghệ thuật và Sư phạm nghệ thuật có trình độ về kỹ năng nghề khá, giỏi, đạt chuẩn đầu ra. Có đội ngũ giảng viên đạt tiêu chuẩn, uy tín, từng bước xã hội hóa, tự chủ về tài chính. Trường là cơ sở đào tạo tương đương trình độ của các trường cao đẳng đầu ngành trong khu vực phía Nam đồng bằng Sông Hồng.

⁷ Hiện nay, trên địa bàn TP. Nam Định có 4 rạp chiếu phim: Rạp Tháng Tám, Sinh viên, Kim Đồng, Bình Minh; 03 đội chiếu phim lưu động phục vụ tại các huyện, thành phố trong tỉnh; 100% các xã, thị trấn, thôn xóm, tổ dân phố có nhà văn hóa... cơ bản đáp ứng nhu cầu thưởng thức văn hóa, văn nghệ của công chúng trên địa bàn tỉnh; thiết chế bảo tàng tỉnh và các huyện đáp ứng được yêu cầu tổ chức các sự kiện triển lãm, trưng bày lớn của tỉnh.

PHẦN THỨ HAI ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

I. THÀNH TỰU

1. Lĩnh vực sáng tạo

Trên tinh thần nội dung Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị, lĩnh vực sáng tạo văn học, nghệ thuật của tỉnh đã bám sát chủ đề, dòng chảy chủ đạo là chủ nghĩa yêu nước và nhân văn, gắn bó với dân tộc, nỗ lực phản ánh chân thật cuộc sống đấu tranh cách mạng và lao động sáng tạo của nhân dân, có nhiều tác phẩm tốt trong tất cả các loại hình nghệ thuật từ văn học, sân khấu, điện ảnh, âm nhạc, mỹ thuật đến nhiếp ảnh, múa,... thể hiện qua những đề tài lịch sử, chiến tranh cách mạng và những vấn đề thời sự của đất nước. Chủ nghĩa nhân văn, phẩm chất nhân đạo được phát huy và đề cao. Đội ngũ văn nghệ sỹ của tỉnh luôn được động viên, khuyến khích, tự do trong sáng tạo nghệ thuật và sự đa dạng về nội dung, phong cách sáng tác, phương thức biểu hiện được tôn trọng; dấu ấn cá nhân, cá tính sáng tạo được khẳng định.

Các hoạt động sáng tạo trên từng lĩnh vực cụ thể như: văn học, âm nhạc, điện ảnh, múa, sân khấu, mỹ thuật, nhiếp ảnh,... trên địa bàn tỉnh Nam Định từ năm 2008 đến nay đã đạt được những kết quả, hiệu quả xã hội tốt. Điều đó thể hiện ở số lượng tác phẩm có tăng hơn so với trước; chất lượng chuyên môn nghệ thuật cũng được nâng cao; đề tài, nội dung phong phú đa dạng hơn; phương pháp sáng tác có nhiều sáng tạo đổi mới theo hướng hiện đại. Có nhiều tác phẩm có giá trị về tư tưởng, nghệ thuật phục vụ tốt yêu cầu nhiệm vụ chính trị của tỉnh; góp phần quan trọng bảo tồn, phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp của địa phương; lan tỏa, nhân rộng các gương người tốt, việc tốt, phê phán những hiện tượng tiêu cực trong xã hội; từng bước đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần của nhân dân.

2. Lĩnh vực nghiên cứu, phát triển lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật

15 năm qua, công tác nghiên cứu, phát triển lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật của tỉnh có bước đổi mới về số lượng và chất lượng tác phẩm. Những người làm công tác nghiên cứu, phê bình đã góp phần lý giải khoa học hơn quan hệ giữa văn học, nghệ thuật với chính trị, giữa hiện thực và nghệ thuật. Tư tưởng văn học, nghệ thuật truyền thống của cha ông đã được quan tâm nghiên cứu. Các thành tựu văn học, nghệ thuật được đánh giá thỏa đáng. Phê bình văn học, nghệ thuật trong thời kỳ đổi mới có tác động tích cực đối với sáng tác, phát hiện cái tốt, ủng hộ cái mới, tiến bộ trong hoạt động sáng tạo⁸.

⁸ Bộ môn Nghiên cứu - Lý luận - Phê bình (thuộc Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh) hiện có 24 hội viên. Những năm gần đây, bộ môn đảm nhiệm 3 đề tài khoa học cấp tỉnh được nghiệm thu gồm: "Sự thay đổi địa danh làng xã

Tuy nhiên, công tác nghiên cứu, phát triển lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật của tỉnh mới dừng lại ở nội dung nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghề nghiệp, nhận thức của nghệ sỹ, phát hiện những vấn đề mới trong sáng tác, nghiên cứu, biểu diễn... nên giá trị định hướng hoạt động sáng tạo và tiếp nhận văn học nghệ thuật chưa cao. Đội ngũ làm công tác nghiên cứu, phê bình hiện nay chủ yếu đã cao tuổi, lực lượng trẻ còn mỏng.

3. Công tác xây dựng và phát triển đội ngũ văn nghệ sỹ

Công tác xây dựng và phát triển đội ngũ văn nghệ sỹ được các cấp ủy đảng, chính quyền, các ngành chức năng liên quan quan tâm kiện toàn, từng bước đáp ứng về số lượng, nâng cao về chất lượng⁹. Tính đến nay, trong tổng số 226/226 xã, phường, thị trấn trên toàn tỉnh đều có cán bộ văn hóa. Đội ngũ này đã có nhiều cố gắng nâng cao trình độ và năng lực hoạt động thực tiễn, đóng góp quan trọng vào phát triển sự nghiệp văn hóa, nghệ thuật của tỉnh trong nhiều năm qua.

Tỉnh đã nâng cấp trường Trung cấp Văn hóa - Nghệ thuật thành trường Cao đẳng Văn hóa - Nghệ thuật tỉnh, đồng thời chỉ đạo từng bước đổi mới, nâng cao chất lượng chương trình, nội dung, giáo trình để giảng dạy trong nhà trường. Hàng năm trường đã cử nhiều sinh viên tham dự Liên hoan Văn hóa nghệ thuật học sinh - sinh viên, Thi Tài năng trẻ học sinh - sinh viên các trường Văn hóa nghệ thuật do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức và đã đạt nhiều kết quả, khẳng định chất lượng sản phẩm đào tạo của nhà trường trong khối các trường đào tạo văn hóa - nghệ thuật trên cả nước, góp phần nâng cao chất lượng các phong trào văn hóa, văn nghệ trên địa bàn tỉnh.

Công tác đào tạo phát triển đội ngũ văn nghệ sỹ tập trung chủ yếu vào thế hệ trẻ, học sinh, sinh viên trong các nhà trường phổ thông, cao đẳng, đại học trên địa bàn tỉnh. Trong 15 năm qua, các nhà văn hóa, cung văn hóa thanh thiếu niên đã mở nhiều lớp năng khiếu về các loại hình văn học, nghệ thuật. Các hạt nhân văn hóa, văn nghệ đã được phát hiện và bồi dưỡng phát triển năng khiếu, đặc biệt cho đối tượng thiếu niên, nhi đồng; từ đó nâng cao năng lực cảm thụ, trình diễn cho học sinh, góp phần định hướng thẩm mỹ,

Nam Định trong thế kỷ XX" (Chủ nhiệm đề tài Thạc sỹ Hoàng Dương Chương); "Dấu ấn văn hóa thời Trần với cộng đồng dân cư Nam Định" (Chủ nhiệm đề tài Nguyễn Thị Cảnh); "Địa chỉ văn hóa huyện Vụ Bản" (Chủ nhiệm đề tài Bùi Văn Tam). Hai chuyên đề Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam đã in thành sách gồm: "Nghề và làng nghề Nam Định"; "Văn hóa dân gian trên đất Trực Ninh - Nam Trực". Nhiều hội viên thuộc bộ môn đã tham gia các cuộc hội thảo khoa học cấp tỉnh, quốc gia và quốc tế trên nhiều lĩnh vực về danh nhân, văn hóa vật thể, phi vật thể; tiêu biểu là các hội thảo: "Những luận cứ khoa học về lễ khai ấn Đền Trần", "Văn hóa thờ Mẫu thần nữ ở Việt Nam và châu Á - Bản sắc và giá trị", "Tín ngưỡng thờ nữ thần (Mẫu) ở Việt Nam và Đông Nam Á". Các cuộc hội thảo về: Địa chỉ văn hóa, Nguyễn Du và Truyện Kiều...

⁹ Hiện nay trên địa bàn tỉnh, đội ngũ văn nghệ sỹ là hội viên Hội VHNT tỉnh có 253 người, thuộc 7 bộ môn nghệ thuật: Văn xuôi, Thơ, Nghiên cứu - Lý luận - Phê bình, Âm nhạc - Múa, Nhiếp ảnh, Mỹ thuật và Sân khấu; Nghệ sỹ, diễn viên Nhà hát Nghệ thuật truyền thống tỉnh có 76 người; Nghệ nhân toàn tỉnh có 13 người (01 Nghệ nhân nhân dân, 12 Nghệ nhân ưu tú) được Chủ tịch nước công nhận; Nghệ sỹ nhân dân 02; Nghệ sỹ ưu tú 24; 93 hội viên các chuyên ngành Trung ương.

nâng cao chất lượng các bộ môn văn học, nghệ thuật trong nhà trường. 100% giáo viên giảng dạy bộ môn ngữ văn, nghệ thuật đều đạt chuẩn, cơ bản đáp ứng nhu cầu, chất lượng dạy học trong nhà trường.

4. Công tác củng cố, đổi mới hoạt động của Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh

Trong những năm qua, tỉnh Nam Định luôn tập trung củng cố, kiện toàn, đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh; chăm lo bồi dưỡng, định hướng tư tưởng cho đội ngũ văn nghệ sỹ, đồng viên, khuyến khích các văn nghệ sỹ tích cực sáng tác các tác phẩm có chất lượng tốt, phản ánh một cách sinh động, chân thực tình hình thực tiễn của địa phương.

Hiện nay, Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh có tổng số 253 hội viên, tuổi đời bình quân 64 tuổi, trong đó có 125 hội viên là đảng viên, 2/3 số hội viên là cựu chiến binh và cựu giáo chức, đang sinh hoạt trong 7 tổ bộ môn (Văn xuôi, Thơ, Nghiên cứu - Lý luận - Phê bình, Âm nhạc - Múa, Nhiếp ảnh, Mỹ thuật và Sân khấu). Ban Chấp hành, Thường trực Hội có bản lĩnh chính trị vững vàng, có năng lực sáng tác và có uy tín, năng lực đoàn kết, quy tụ, phát huy sức sáng tạo của hội viên, là hạt nhân quan trọng xây dựng Hội ngày càng phát triển vững mạnh.

Đội ngũ văn nghệ sỹ Nam Định tự tin, tự hào vào chính mình, phấn đấu trở thành người chiến sỹ trên mặt trận văn hoá tư tưởng của Đảng, sáng tác, sáng tạo nhiều tác phẩm công trình văn học, nghệ thuật có chất lượng cao, phản ánh sinh động, phong phú, đa dạng sự nghiệp dựng nước và giữ nước của dân tộc, của công cuộc đổi mới, hội nhập và phát triển của quê hương, đất nước.

Trong 15 năm qua, đội ngũ văn nghệ sỹ Nam Định đã sáng tác xuất bản quảng bá tới công chúng bạn đọc 43 tập văn xuôi, (trong đó có 15 tập tiểu thuyết, 20 tập truyện ngắn, 08 tập ký), 63 tập thơ, 21 công trình nghiên cứu - phê bình, 19 tác phẩm âm nhạc, 900 tác phẩm Mỹ thuật, Nhiếp ảnh, 350 tác phẩm Mỹ thuật, 05 vở diễn, 12 tập kịch sân khấu, 10 tập Văn, Thơ, Nghiên cứu phê bình, Âm nhạc - múa, Mỹ thuật, Nhiếp ảnh, Sân khấu của 07 bộ môn, gần 18.000 cuốn tạp chí Văn nhân và 289 đầu sách của hội viên được xuất bản, 610 công trình và tác phẩm được nhận hỗ trợ sáng tạo VHNT...

Các giải thưởng văn học nghệ thuật trên các lĩnh vực được Trung ương, quốc tế trao tặng: 05 giải văn học nghệ thuật (VHNT) của Liên hiệp VHNT Việt Nam trao tặng; 12 giải VHNT về “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức phong cách Hồ Chí Minh” do Ban Tuyên giáo Trung ương trao tặng; 02 vở diễn được giải về “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức phong cách Hồ Chí Minh”; 03 giải thưởng Nghiên cứu phê bình (Hội đồng lý luận phê bình Trung ương trao tặng); 15 giải thưởng nhiếp ảnh toàn quốc và khu vực

(Hội Nghệ sĩ nhiếp ảnh Việt Nam trao tặng); 11 giải thưởng Mỹ thuật toàn quốc và khu vực Hội Mỹ thuật Việt Nam trao tặng; 08 giải Âm nhạc - múa Hội Nhạc sĩ Việt Nam trao tặng; 05 giải thưởng VHNT Hội Nhà văn Việt Nam trao tặng; 46 huy chương vàng, bạc trong các Hội diễn Sân khấu toàn quốc và khu vực (Hội nghệ sĩ sân khấu Việt Nam trao tặng).

Ngoài ra giải thưởng văn học nghệ thuật trên các lĩnh vực được Tỉnh trao tặng. Tỉnh đã duy trì thường xuyên việc xét, trao giải thưởng văn học - nghệ thuật mang tên danh nhân Trạng nguyên Lương Thế Vinh dành cho các văn nghệ sĩ có tác phẩm xuất sắc, tạo không khí thi đua sôi nổi, phấn khởi trong sáng tác, sáng tạo tác phẩm văn học, nghệ thuật. Các công trình nghệ thuật, vở diễn đã giành nhiều giải thưởng xuất sắc, tạo những dấu ấn đậm nét, khắc sâu trong lòng công chúng và khẳng định vị thế trong nền văn học, nghệ thuật nước nhà, tiêu biểu: 131 tác phẩm, công trình đạt giải thưởng văn học nghệ thuật Lương Thế Vinh, 50 Huy chương vàng, bạc tại hội diễn cấp tỉnh, 09 giải thưởng Nhiếp ảnh du lịch Nam Định¹⁰, 11 giải thưởng Âm nhạc¹¹; 22 giải thưởng nhiếp ảnh “Đất và người Nam Định”¹².

Công tác giáo dục tư tưởng chính trị cho đội ngũ hội viên được quan tâm thường xuyên, giúp hội viên nắm vững những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội nói chung, về văn hoá văn nghệ nói riêng, làm nền tảng cho tư duy, cảm xúc trong sáng tác; gắn hoạt động văn học, nghệ thuật với các sự kiện chính trị, các ngày kỷ niệm quan trọng của tỉnh, của đất nước... Hàng năm, hội viên Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh giới thiệu nhiều tác phẩm, công trình sáng tác, nghiên cứu trên các cơ quan báo chí của Trung ương, của tỉnh, Tạp chí Văn Nhân... Trong đó, có nhiều tác phẩm tham dự Giải Báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng (Giải Búa Liềm Vàng).

Nhằm đẩy mạnh công tác định hướng tư tưởng cho đội ngũ văn nghệ sĩ, động viên, khuyến khích các văn nghệ sĩ tích cực sáng tác, Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh đã tổ chức nhiều đợt tập huấn nghiệp vụ cho các hội viên; phối hợp với Trung tâm Hỗ trợ sáng tạo Văn học - Nghệ thuật (Bộ VH, TT và DL) tổ chức nhiều trại sáng tác Văn học - Nghệ thuật tại Đà Lạt (Lâm Đồng), Nha Trang (Khánh Hòa), Vũng Tàu (Bà Rịa - Vũng Tàu), Đại Lải (Vĩnh Phúc)...; tạo điều kiện cho hội viên tham dự các trại sáng tác do Liên hiệp các Hội Văn học - Nghệ thuật Việt Nam tổ chức tại các tỉnh, thành phố trong cả nước. Tham dự trại sáng tác, các hội viên có cơ hội được giao lưu, trao đổi, trải nghiệm thực tế cuộc sống, tích lũy thêm vốn sống và kinh nghiệm chuyên môn, nâng cao năng lực sáng tác, hoàn thiện những tác phẩm mới có giá trị cả về tư tưởng lẫn nội dung và hình thức.

¹⁰ Do Sở Văn hóa- Thể thao và Du lịch trao tặng.

¹¹ Do Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh trao tặng.

¹² Do Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh trao tặng.

Tạp chí Văn Nhân là cơ quan ngôn luận của Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh, xuất bản 6 số/năm với hình thức đẹp, nội dung phong phú, giới thiệu các tác phẩm sáng tác, nghiên cứu, lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật và dịch thuật của các văn nghệ sỹ trong tỉnh; đồng thời là kênh thông tin, tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước và của tỉnh. Hội đã chú trọng nâng cao chất lượng chuyên môn của tạp chí, tạo diễn đàn, sân chơi cho các văn nghệ sỹ thể hiện sức sáng tạo.

5. Công tác xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật quần chúng

Thời gian qua các đơn vị nghệ thuật chuyên nghiệp không ngừng nâng cao chất lượng phục vụ đáp ứng thị hiếu và nhu cầu của khán giả. Triển khai dàn dựng và công diễn nhiều chương trình, vở diễn được đánh giá cao về giá trị nghệ thuật, mang đậm chất văn hóa của mảnh đất địa linh nhân kiệt, trấn Sơn Nam Hạ vùng châu thổ Sông Hồng. Nhà hát Chèo Nam Định, Đoàn kịch nói, Đoàn Cải lương của tỉnh (nay sáp nhập và đổi tên thành Nhà hát nghệ thuật truyền thống tỉnh Nam Định). Nhà hát đã dàn dựng và công diễn nhiều vở, chương trình nghệ thuật được đánh giá cao trong các đợt liên hoan khu vực và toàn quốc, tiêu biểu như: “Không thể - có thể”, “Rừng cháy”, “Trần Anh Tông”, “Tình sử vương triều”, “Hoạ mi lại hát”, “Chiến trường không tiếng súng”, “Mặt nạ người”, “Phía sau vụ án”, “Thành hoàng làng”, “Không phải là vụ án”, “Thánh Mẫu”, “Hầu bóng Việt Nam”, “Nơi đầu sóng”, “Bản tình ca viết dở”... Phối hợp và tham gia các Liên hoan: “Liên hoan hát Văn và hát Chèo văn khu vực Đồng bằng Bắc bộ”, Liên hoan nghệ thuật quần chúng “Bác Hồ - Niềm tin sáng mãi”, “Liên hoan các ca khúc Cách mạng”; vở chèo "Trọn đời vì nước non" đạt Huy chương Bạc tại Liên hoan Chèo toàn quốc 2022...

Hoạt động biểu diễn nghệ thuật quần chúng luôn được tỉnh quan tâm, chú trọng. Hiện nay, trên địa bàn toàn tỉnh có khoảng 900 đội văn nghệ quần chúng ở các loại hình nghệ thuật, hàng năm tổ chức khoảng trên 700 buổi biểu diễn, sinh hoạt với các chương trình văn hóa nghệ thuật phong phú, có chất lượng chào mừng các ngày lễ lớn, các sự kiện lớn của cả nước và của tỉnh. Các câu lạc bộ về văn học, nghệ thuật tại các địa phương, đơn vị ngày càng phát triển, tiêu biểu như: Câu lạc bộ Thơ - văn Quần Phương, Hội trống cà rùng, đội kèn đồng tại huyện Hải Hậu, câu lạc bộ cà kheo thuộc các huyện Hải Hậu, Giao Thủy, Nghĩa Hưng, câu lạc bộ nghệ thuật cây cảnh, câu lạc bộ hát văn, hát chèo văn tại huyện Vụ Bản, Ý Yên, Nam Trực, câu lạc bộ “Thơ Sông Ninh”, câu lạc bộ thơ “Xuân Trường”, câu lạc bộ hát Chèo tại huyện Trực Ninh... Tỉnh đang từng bước triển khai thực hiện các chương trình bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa đang có nguy cơ mai một như: nghệ thuật chèo văn, chèo cổ, múa rối nước...

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thành tựu

Qua 15 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị, lĩnh vực văn học, nghệ thuật trong tỉnh đã có những chuyển biến tích cực. Nhận thức của các cấp ủy và cán bộ, đảng viên về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của văn hoá, văn học, nghệ thuật được nâng lên. Các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể của tỉnh đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện các nhiệm vụ trên lĩnh vực văn học, nghệ thuật với các biện pháp cụ thể, thiết thực, hiệu quả. Công tác bồi dưỡng, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, cán bộ trực tiếp chỉ đạo, quản lý về lĩnh vực nghệ thuật được quan tâm. Cấp ủy các cấp đã chỉ đạo, tạo điều kiện để cán bộ trong tỉnh tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn về văn học, nghệ thuật do Trung ương, tỉnh tổ chức. Các trung tâm chính trị các huyện, thành phố tổ chức tốt việc bồi dưỡng kiến thức về văn học, nghệ thuật cho cán bộ đảng viên từ tỉnh đến cơ sở theo nội dung chương trình do Ban Tuyên giáo Trung ương, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh quy định. Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn học, nghệ thuật được củng cố, tăng cường. Quán triệt tinh thần Nghị quyết số 23-NQ/TW và các chủ trương của Đảng về phát triển văn học, nghệ thuật, cấp ủy, chính quyền các cấp đã kịp thời ban hành các văn bản cụ thể hóa¹³.

Cấp ủy các cấp đã chú trọng công tác bồi dưỡng tư tưởng, chính trị cho đội ngũ văn nghệ sỹ; cung cấp thông tin, định hướng chủ đề để văn nghệ sỹ đi sâu vào thực tiễn đời sống, sáng tạo các tác phẩm chân thực, sát nhu cầu công chúng, đúng định hướng tư tưởng của Đảng, nhất là các đề tài về lịch sử, đất và người Nam Định ca ngợi sự đổi mới của quê hương, đất nước. Thường xuyên chỉ đạo các cấp, các ngành, địa phương tăng cường các giải pháp đảm bảo an ninh thông tin trên mạng internet; chỉ đạo thực hiện nghiêm

¹³ Những năm gần đây, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản: Kết luận số 75-KL/TU ngày 14/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 09/6/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIX) về xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Nam Định; Kế hoạch số 26/KH-UBND, ngày 25/02/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW, ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới (giai đoạn 2021-2030); Kế hoạch số 28/KH-UBND, ngày 28/02/2022 về thực hiện Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Nam Định; Kế hoạch số 29/KH-UBND, ngày 28/02/2022 triển khai thực hiện “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Nam Định; Kế hoạch số 34/KH-UBND, ngày 23/3/2022 “thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Nam Định; Kế hoạch số 51/KH-UBND, ngày 14/4/2022 “thực hiện Chương trình về phòng, chống bạo lực gia đình trong tình hình mới đến năm 2025” trên địa bàn tỉnh Nam Định; Kế hoạch số 52/KH-UBND, ngày 14/4/2022 “thực hiện Chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Nam Định; Kế hoạch số 46/KH-BCĐ, ngày 15/6/2022 triển khai Chương trình thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2026; Kế hoạch số 96/KH-UBND, ngày 15/7/2022 “triển khai thực hiện Chương trình bảo tồn và phát huy bền vững giá trị di sản văn hoá Việt Nam giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn tỉnh Nam Định. Trên cơ sở các văn bản, kế hoạch của tỉnh, 100% các địa phương, cơ quan, đơn vị đã kịp thời xây dựng chương trình, kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện.

Chỉ thị số 46-CT/TW của Ban Bí thư về “Chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại gây hủy hoại đạo đức xã hội”; quan tâm tuyên truyền phòng, chống tác hại của các sản phẩm văn hóa độc hại. Kịp thời định hướng chính trị tư tưởng cho các văn nghệ sỹ, báo chí trước các vấn đề phức tạp, nhạy cảm.

Các hoạt động văn học, nghệ thuật đã có những bước phát triển mới và có tính chuyên nghiệp hơn. Hoạt động sáng tác, quảng bá các tác phẩm đa dạng, phong phú¹⁴. Các hoạt động phong trào có bước phát triển sâu rộng, thu hút ngày càng đông đảo các văn nghệ sỹ, các tầng lớp nhân dân tham gia sáng tác, phục vụ có hiệu quả các hoạt động chính trị của địa phương, góp phần định hướng tư tưởng thẩm mỹ của nhân dân trong tỉnh. Nhiều nghệ sỹ được vinh danh với những giải thưởng cao quý của Trung ương. Đội ngũ văn nghệ sỹ đã từng bước được trẻ hóa, có lòng yêu nước, tự hào dân tộc, tâm huyết với nghề. Việc bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa phi vật thể trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật được triển khai tích cực.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

Công tác bảo tồn và phát huy các di sản văn hoá, văn học, nghệ thuật dân tộc, tuy đã được quan tâm, nhưng chưa tương xứng với tiềm năng di sản văn hoá, văn học, nghệ thuật của địa phương. Một số hoạt động trong bảo tồn, phát huy các loại hình nghệ thuật truyền thống ở địa phương, cơ sở còn mang tính bề nổi, phong trào, chưa thu hút được đông đảo các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ tham gia.

Công tác lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật, chất lượng một số tác phẩm văn học, nghệ thuật còn hạn chế. Đội ngũ sáng tác văn học nghệ, thuật đa số tuổi đã cao, đội ngũ trẻ kế cận còn ít. Việc định hướng thị hiếu nghệ thuật, nhất là cho thế hệ trẻ chưa theo kịp sự phát triển trong tình hình mới. Hiện tại, các huyện, thành phố chưa thành lập được chi hội văn học nghệ thuật.

Kinh phí hoạt động văn hoá, văn học, nghệ thuật còn hạn chế, phần lớn phụ thuộc vào nguồn kinh phí từ nhà nước. Công tác xã hội hóa các hoạt động văn hóa, nghệ thuật trên địa bàn tỉnh còn hạn chế, chưa thu hút sự quan tâm của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh vào các hoạt động này.

¹⁴ Tỉnh đã đẩy mạnh hoạt động quảng bá, giới thiệu hình ảnh của đất nước, văn hóa, con người Việt Nam nói chung, tỉnh Nam Định nói riêng đến với các nước trên thế giới thông qua các chương trình, sự kiện, các lễ hội, chương trình biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn tỉnh, tiêu biểu là tại Đại hội Thể thao Đông Nam Á lần thứ 31 (SEA Games 31) diễn ra từ ngày 06 đến ngày 23/5/2022, tỉnh Nam Định được lựa chọn tổ chức bảng B môn Bóng đá Nam trên Sân Vận động Thiên Trường. Các hoạt động trong chương trình SEA Games 31 tại tỉnh được Ban Tổ chức địa phương chỉ đạo thực hiện: trình diễn di sản văn hóa, hội chợ âm thực; triển lãm ảnh đẹp Nam Định, giới thiệu các sản phẩm du lịch Nam Định; phục vụ các trận thi đấu trên sân vận động Thiên Trường, đón tiếp trọng thị các đồng chí lãnh đạo các nước tham gia SEA Games 31 tại Nam Định...

Trang thiết bị, phương tiện hoạt động văn hoá chưa đầy đủ, đồng bộ; một số thiết chế văn hoá hiệu quả hoạt động chưa cao. Phương thức, chất lượng, hiệu quả một số hoạt động văn hoá, văn học nghệ thuật chưa cao, còn đi theo lối mòn, chưa theo kịp sự phát triển.

Công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tham gia các phong trào văn học, nghệ thuật ở một số cơ quan, đơn vị, khu dân cư còn hạn chế. Các hình thức sinh hoạt văn hoá ở các cộng đồng dân cư còn thiếu hấp dẫn; phong trào sáng tác quần chúng chưa mạnh; các câu lạc bộ, các đội văn nghệ tuy số lượng nhiều nhưng chất lượng hoạt động còn hạn chế.

2.2. Nguyên nhân

Các quy định trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật chưa theo kịp những biến động của thực tiễn nên hiệu quả thực hiện chưa cao; một số chính sách, quy định đã ban hành nhưng chưa thực sự đi vào đời sống.

Lực lượng cán bộ làm công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật mỏng và phải kiêm nhiệm nhiều việc. Đội ngũ chuyên môn về lĩnh vực lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật còn thiếu. Trình độ, năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ, nhất là cơ sở có mặt còn hạn chế.

Công tác tham mưu của một số đơn vị có lúc, có việc chưa nhạy bén, kịp thời. Sự phối hợp giữa các cấp, các ngành, tổ chức hội chưa được chặt chẽ, thường xuyên và chủ động.

Phong trào văn hóa, văn nghệ ở một số địa phương, cơ quan, đơn vị chưa được thường xuyên, chủ yếu diễn ra vào các dịp lễ, tết, sự kiện chính trị của đất nước, địa phương; tủ sách, thư viện sách báo văn hóa, văn nghệ chưa nhiều.

III. MỘT SỐ KINH NGHIỆM

- Cần có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời của các Ban, Bộ ngành Trung ương liên quan; sự vào cuộc sâu sát, kịp thời của các cấp ủy, chính quyền và sự quan tâm hưởng ứng tích cực của các tầng lớp nhân dân trong xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật phải được tiến hành toàn diện, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, cần có chương trình, kế hoạch cụ thể, có phân công nhiệm vụ rõ ràng, có hướng dẫn, định hướng kịp thời. Kết hợp chặt chẽ công tác xây dựng và phát triển văn học nghệ thuật với thực hiện nhiệm vụ chính trị, đặc biệt là nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

- Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động văn hóa, văn nghệ; động viên khuyến khích nhân dân tích cực sáng tạo, phổ biến, hưởng thụ các tác phẩm văn học, nghệ thuật, thu hút đông đảo văn nghệ sỹ tham gia, tạo điều kiện cho các tác phẩm dự tại các trại sáng tác văn học của Trung ương, tỉnh nhất là trong thời kỳ đổi mới.

- Thường xuyên đánh giá, rút ra những kinh nghiệm chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác văn học, nghệ thuật. Kịp thời khen thưởng, biểu dương tập thể, cá nhân có thành tích cao trong hoạt động văn học, nghệ thuật, nhân rộng, giới thiệu các làm hay, sáng tạo, nhân tố mới, điểm hình tiên tiến trong thực hiện Nghị quyết.

PHẦN THỨ BA

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT TRONG THỜI GIAN TỚI

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trong những năm tới, tình hình thế giới, khu vực và trong nước tiếp tục có những diễn biến phức tạp, khó lường, khó dự báo. Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng; khoa học - công nghệ, trí tuệ nhân tạo, internet và các nền tảng mạng xã hội tiếp tục phát triển nhanh chóng. Điều đó ngày càng tạo ra nhiều cơ hội tiếp cận, thúc đẩy nhanh quá trình tiếp thu tinh hoa văn hoá, văn học, nghệ thuật thế giới, quảng bá các giá trị văn học, nghệ thuật của Việt Nam với bạn bè quốc tế. Tuy nhiên, văn học, nghệ thuật tiếp tục trở thành mục tiêu chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch, là một trong những lĩnh vực mà các thế lực thù địch, phản động và những phần tử cơ hội thường xuyên lợi dụng để chống phá đất nước ta. Điều đó đặt ra yêu cầu ngày càng cao trong nhận diện và đấu tranh với những quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực văn học, nghệ thuật góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, làm trong sáng đời sống tinh thần, tư tưởng cho con người và toàn xã hội.

II. PHƯƠNG HƯỚNG

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, định hướng của Đảng về phát triển văn hóa, văn học, nghệ thuật trong tình hình mới. Kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, đãi ngộ đối với đội ngũ văn nghệ sỹ; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu hoạt động văn học, nghệ thuật. Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ lãnh đạo, quản lý, cán bộ làm công tác văn hóa, văn nghệ; khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong việc phát huy các loại hình văn hóa, bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa truyền thống của dân tộc, đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động văn học, nghệ thuật; tăng cường đấu tranh chống các quan điểm, biểu hiện sai trái, âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật, tư tưởng văn hóa.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt thực hiện nghiêm, hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX gắn với Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị về “Tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới”; Nghị quyết số 33- NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về “xây dựng và phát triển con người Việt Nam, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”; Kết luận số 76-KL/TW, ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị (khóa XII) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; bài phát biểu chỉ đạo của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị văn hóa toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của tỉnh về công tác văn học, nghệ thuật nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về bản chất, đặc trưng, vị trí, vai trò của văn hóa, văn nghệ đối với sự ổn định và phát triển kinh tế, văn hóa xã hội.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò của phát triển văn học, nghệ thuật trong tình hình mới. Nâng cao chất lượng hoạt động văn học, nghệ thuật chuyên nghiệp, quần chúng; tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật phục vụ các ngày lễ, ngày kỷ niệm, các sự kiện chính trị lớn của đất nước và của địa phương. Tăng cường tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá các tác phẩm, công trình nghệ thuật có chất lượng tốt để tạo sức lan tỏa trong cộng đồng.

3. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác văn hóa, văn nghệ. Tiếp tục đổi mới, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển mạnh mẽ, đa dạng của văn học, nghệ thuật về đề tài, nội dung, loại hình, phương pháp sáng tác, sự tìm tòi, thử nghiệm, nâng cao chất lượng toàn diện nền văn học, nghệ thuật.

4. Quan tâm đầu tư xây dựng và từng bước hoàn thiện các thiết chế văn hóa ở cơ sở; trùng tu, tôn tạo các di tích, di sản văn hóa phi vật thể, nhằm góp phần nâng cao mức hưởng thụ về văn hóa và đáp ứng nhu cầu về đời sống tinh thần, hoạt động thể chất cho nhân dân.

5. Tiếp tục củng cố, kiện toàn bộ máy, cán bộ Hội Văn học - Nghệ thuật, đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ của văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới. Đoàn kết, tập hợp và phát huy mọi khả năng tiềm lực để tổ chức hoạt động văn học, nghệ thuật có hiệu quả. Xây dựng đội ngũ hội viên đoàn kết, gắn bó, động viên văn nghệ sỹ bám sát thực tiễn cuộc sống, đường lối văn hóa, văn nghệ của Đảng để sáng tác nhiều tác phẩm có giá trị, phản ánh sâu sắc hiện

thực cuộc sống, đậm chất nhân văn, giàu bản sắc dân tộc, đồng thời chú trọng phát hiện, bồi dưỡng các tài năng văn học nghệ thuật trẻ, bảo đảm có sự kế thừa về đội ngũ. Xây dựng và phát triển đội ngũ văn nghệ sỹ trong tỉnh vững mạnh, toàn diện cả về số lượng và chất lượng.

6. Tiếp tục đẩy mạnh công tác xã hội hóa các hoạt động văn học, nghệ thuật; tăng cường hoạt động phối hợp, liên kết giữa các ngành, các địa phương, đơn vị nhằm huy động ngày càng đông đảo các tổ chức, cá nhân, tầng lớp nhân dân tham gia hoạt động sáng tạo văn học, nghệ thuật.

7. Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát; công tác sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về văn học, nghệ thuật. Kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các điển hình tiên tiến, mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác văn học, nghệ thuật trên địa bàn tỉnh. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hoạt động văn hóa, văn học, nghệ thuật gắn với trách nhiệm cá nhân, tổ chức khi để xảy ra sai phạm.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch rà soát các quy định hiện hành và cơ chế chính sách đối với hoạt động văn học, nghệ thuật, tham mưu trình Quốc hội, Chính phủ ban hành mới, sửa đổi bổ sung các quy định tạo hành lang pháp lý trong công tác quản lý và hoàn thiện cơ chế chính sách động viên, khuyến khích trong hoạt động sáng tạo văn hoá, văn học, nghệ thuật.

- Đề nghị Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo các bộ, ban, ngành, địa phương tăng cường công tác quản lý nhà nước trong các hoạt động quảng cáo, biểu diễn nghệ thuật, các cuộc thi sắc đẹp...; có giải pháp kỹ thuật ngăn chặn các biểu hiện phản cảm trên các nền tảng mạng xã hội; đẩy mạnh công tác truyền thông về gương người tốt, việc tốt trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Trên đây là báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị (khóa X) về “tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới”, Tỉnh ủy Nam Định trân trọng báo cáo.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo TW, (để báo cáo)
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Vụ Văn hóa-Văn nghệ, BTGTW,
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Các huyện ủy, thành ủy, ĐUTT,
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
- Hội Văn học nghệ thuật tỉnh,
- Lưu Văn Phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC



Lê Quốc Chính

ĐƠN VỊ: TỈNH ỦY NAM ĐỊNH



PHỤ LỤC 1
MỘT SỐ VĂN BẢN BAN HÀNH (TỪ NĂM 2008 - 2023) CỦA TỈNH
VỀ LĨNH VỰC VĂN HỌC - NGHỆ THUẬT
(xếp theo thứ tự thời gian ban hành)

1. Kế hoạch số 55-KH/TU, ngày 10/9/2008 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “học tập, quán triệt và triển khai thực hiện các Nghị quyết hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 7 và Nghị quyết 23-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X)”.

2. Chương trình hành động số 24-CTr/TU, ngày 30/9/2008 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết 23-NQ/TW của Bộ Chính trị về “Tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới”.

3. Nghị quyết số 22-NQ/TU, ngày 11/7/2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng trong tình hình hiện nay.

4. Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 16/02/2016 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 “về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”.

5. Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 09/6/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Nam Định”.

6. Quyết định số 1419/QĐ-UBND, ngày 11/7/2018 của UBND tỉnh về Quyết định thành lập Hội đồng xét tặng giải thưởng Văn học Nghệ thuật Lương Thế Vinh tỉnh Nam Định lần thứ VII.

7. Quyết định số 6/QĐ-HĐ, ngày 24/10/2018 Quyết định công nhận kết quả xét tặng giải thưởng Văn học Nghệ thuật Lương Thế Vinh tỉnh Nam Định lần thứ VII (2011 - 2015).

8. Quyết định số 2353/QĐ-UBND, ngày 25/10/2018 của UBND tỉnh về Quyết định tặng giải thưởng Văn học Nghệ thuật Lương Thế Vinh tỉnh Nam Định lần thứ VII (2011 - 2015).

9. Thông báo số 31-TB/TU, ngày 29/10/2020 Thông báo ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy về chủ trương xét tặng và trao giải thưởng Văn học nghệ thuật Lương Thế Vinh lần thứ VIII, giai đoạn 2016-2020.

10. Quyết định số 2706/QĐ-UBND, ngày 13/11/2020 của UBND tỉnh về việc tổ chức xét tặng và trao giải thưởng Văn học Nghệ thuật Lương Thế Vinh tỉnh Nam Định lần thứ VIII (2016 - 2020).

11. Quyết định số 1945/QĐ-UBND, ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh về Quyết định thành lập Hội đồng xét tặng giải thưởng Văn học Nghệ thuật Lương Thế Vinh tỉnh Nam Định lần thứ VIII (2016 - 2020).

12. Quyết định số 192/QĐ-UBND, ngày 10/12/2021 của UBND tỉnh về Quyết định công nhận kết quả xét tặng giải thưởng Văn học Nghệ thuật Lương Thế Vinh tỉnh Nam Định lần thứ VIII (2016 - 2020).

13. Quyết định số 2715/QĐ-UBND, ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh về Quyết định tặng giải thưởng Văn học Nghệ thuật Lương Thế Vinh tỉnh Nam Định lần thứ VIII (2016 - 2020).

14. Kết luận số 75-KL/TU ngày 14/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 09/6/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIX) về “xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Nam Định”.

15. Kế hoạch số 26/KH-UBND, ngày 25/02/2022 của UBND tỉnh về “thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW, ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới (giai đoạn 2021 - 2030)”.

16. Kế hoạch số 28/KH-UBND, ngày 28/02/2022 của UBND tỉnh về “thực hiện Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Nam Định”.

17. Kế hoạch số 29/KH-UBND, ngày 28/02/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Nam Định”.

18. Kế hoạch số 34/KH-UBND, ngày 23/3/2022 của UBND tỉnh về “thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Nam Định”.

19. Kế hoạch số 51/KH-UBND, ngày 14/4/2022 của UBND tỉnh về “thực hiện Chương trình về phòng, chống bạo lực gia đình trong tình hình mới đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Nam Định”.

20. Kế hoạch số 52/KH-UBND, ngày 14/4/2022 của UBND tỉnh về “thực hiện Chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Nam Định”.

21. Kế hoạch số 46/KH-BCĐ, ngày 15/6/2022 của Ban Chỉ đạo triển khai Chương trình thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh Nam Định giai đoạn 2021 - 2026.

22. Kế hoạch số 96/KH-UBND, ngày 15/7/2022 của UBND tỉnh về “triển khai thực hiện Chương trình bảo tồn và phát huy bền vững giá trị di sản văn hoá Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Nam Định”...



PHỤ LỤC 2 NHỮNG CÔNG TRÌNH, ĐỀ ÁN LĨNH VỰC VĂN HỌC NGHỆ THUẬT

STT	Tên công trình, đề án	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
01	Tuyển Thơ 1.000 năm Thăng long - Nam Định	Hội VHNT tỉnh xuất bản năm 2010	
02	07 Tuyển 5 năm Văn, Thơ, Nghiên cứu phê bình, Âm nhạc, Nhiếp ảnh, Mỹ thuật, Sân khấu	Hội VHNT tỉnh xuất bản năm 2017	
03	07 Tuyển 5 năm Văn, Thơ, Nghiên cứu phê bình, Âm nhạc, Nhiếp ảnh, Mỹ thuật, Sân khấu	Hội VHNT tỉnh xuất bản năm 2022	
04	Đề tài: Nghiên cứu quá trình biến đổi địa danh làng xã ở Nam Định trong 2 thế kỷ XIX-XX	Đề tài giữa Hội và Sở Khoa học & Công nghệ năm 2010	
05	Đề tài: Dấu ấn văn hóa thời Trần với cộng đồng dân cư Nam Định.	Đề tài giữa Hội và Sở Khoa học & Công nghệ năm 2012	
06	Đề tài: Địa danh Huyện Vụ Bản	Đề tài giữa Hội viên và Sở Khoa học & Công nghệ năm 2016	
07	Đề tài: Biên soạn xuất bản sách địa danh Nam Định	Đề tài giữa Hội và Sở Khoa học & Công nghệ năm 2022	

**PHỤ LỤC 3****Thông kê số lượng hội viên**

(Đối với Liên hiệp các hội VHNT chuyên ngành Trung ương và địa phương)

Năm	Số lượng hội viên	Hội viên là đảng viên	Hội viên đạt các danh hiệu				Hội viên dân tộc
			NSND	NSUT	Nghệ nhân ND	Nghệ nhân ưu tú	
2008	220	106					
2009	224	106					
2010	227	105					
2011	232	107					
2012	232	107					
2013	236	115					
2014	239	117					
2015	239	117					
2016	242	120					
2017	242	120					
2018	242	122					
2019	245	122					
2020	245	122					
2021	245	122					
2022	253	125	02	24	01	12	

PHỤ LỤC 4
KINH PHÍ ĐẦU TƯ CHO LĨNH VỰC VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT
(từ năm 2008 - 2023)



Năm	Nội dung đầu tư	Kinh phí	Ghi chú
2008	Hỗ trợ sáng tạo văn học nghệ thuật	480.000.000đ	Ngân sách
2009	Hỗ trợ sáng tạo văn học nghệ thuật	480.000.000đ	Ngân sách
2010	Hỗ trợ sáng tạo văn học nghệ thuật	480.000.000đ	Ngân sách
2011	Hỗ trợ sáng tạo văn học nghệ thuật	480.000.000đ	Ngân sách
2012	Hỗ trợ sáng tạo văn học nghệ thuật	540.000.000đ	Ngân sách
2013	Hỗ trợ sáng tạo văn học nghệ thuật	540.000.000đ	Ngân sách
2014	Hỗ trợ sáng tạo văn học nghệ thuật	540.000.000đ	Ngân sách
2015	Hỗ trợ sáng tạo văn học nghệ thuật	540.000.000đ	Ngân sách
2016	Hỗ trợ sáng tạo văn học nghệ thuật	540.000.000đ	Ngân sách
2017	Hỗ trợ sáng tạo văn học nghệ thuật	270.000.000đ	Ngân sách
2018	Hỗ trợ sáng tạo văn học nghệ thuật	540.000.000đ	Ngân sách
2019	Hỗ trợ sáng tạo văn học nghệ thuật	540.000.000đ	Ngân sách
2020	Hỗ trợ sáng tạo văn học nghệ thuật	540.000.000đ	Ngân sách
2021	Hỗ trợ sáng tạo văn học nghệ thuật	245.000.000đ	Ngân sách
2022	Hỗ trợ sáng tạo văn học nghệ thuật	492.000.000đ	Ngân sách
2023	Hỗ trợ sáng tạo văn học nghệ thuật	492.000.000đ	Ngân sách